

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá		Đạt/ Không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Có thuyết minh từng loại hàng hóa do nhà thầu chào hàng về đặc tính, thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa phải đáp ứng so với yêu cầu tại danh mục hàng hóa và Chương V/E-HSMT. Tất cả các hàng hóa do nhà thầu chào hàng phải nêu cụ thể nhãn hiệu, mã hiệu (model), xuất xứ, nhà sản xuất và mới 100% chưa qua sử dụng. Nhà thầu phải có hình ảnh hoặc bản vẽ minh họa thể hiện thông số kỹ thuật, kích thước hình học và chủng loại hàng hóa tương ứng với đề xuất thuyết minh theo danh mục hàng hóa yêu cầu tại E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	- Giải pháp kỹ thuật: Có thuyết minh và hình ảnh hoặc bản vẽ minh họa đính kèm thể hiện giải pháp kỹ thuật, phương án cung cấp, lắp đặt toàn bộ hàng hóa như: Vận chuyển; Bốc xếp; Tập kết; Lắp đặt với tất cả các loại hàng hóa theo danh mục và vận hành chạy thử một cách khoa học, chi tiết, hợp lý, khả thi và phù hợp với tiêu chuẩn của nhà sản xuất và các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Biện pháp tổ chức: + Có đầy đủ thuyết minh và sơ đồ minh họa hệ thống tổ chức bộ máy quản lý, công nhân lắp đặt của nhà thầu trong thời gian thực hiện gói thầu và thuyết minh rõ trách nhiệm, sự phối hợp của từng bộ phận với chủ đầu tư trong quá trình cung cấp, lắp đặt hàng hóa, thiết bị hợp lý theo tiến độ triển khai, đề xuất kỹ thuật, biện pháp cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Đạt

	<p>+ Có đầy đủ thuyết minh hoặc bản vẽ minh họa phương án, biện pháp an toàn lao động như sau: Phương án tuyên truyền, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; Trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động; Phương án kiểm soát các yếu tố nguy hiểm tại nơi làm việc; Biện pháp xử lý, khai báo, ứng cứu khi gặp sự cố an toàn, vệ sinh lao động; Trách nhiệm người sử dụng lao động trong trường hợp người lao động bị tai nạn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong công tác sử dụng xe, máy thi công lắp đặt; Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong công tác sử dụng điện thi công lắp đặt. Thuyết minh, bản vẽ minh họa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa, yêu cầu tại chương V/ E-HSMT và quy định của pháp luật có liên quan về an toàn lao động.</p> <p>+ Có đề xuất thuyết minh hoặc bản vẽ minh họa biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau: Có các quy định và nội quy và các biện pháp để phòng cháy chữa cháy; Có lực lượng và các phương tiện chữa cháy cần thiết; Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng đầy đủ các điều kiện khác đáp ứng về việc PCCC; Chuẩn bị đầy đủ các phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người và tài sản cũng như chống cháy lan; Biện pháp PCCC do các thiết bị điện bị quá tải gây ra cháy dây điện và thiết bị điện, do chập mạch điện, các vị trí nối dây điện hoặc cầu chì do tiếp xúc không tốt đã phát sinh ra tia lửa điện, gây cháy, nổ trong môi trường có bụi than, bụi nhôm, hơi gas, xăng hoặc dầu.</p> <p>+ Có thuyết minh biện pháp bảo đảm an toàn, chất lượng cho hàng hóa trước khi bàn giao cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng.</p>	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
<p>3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;</p>	<p>- Nhà thầu có đề xuất và cam kết thời gian bảo hành cho toàn bộ hàng hóa <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu theo quy định, thời gian có mặt để khắc phục sự cố trong vòng 48 giờ khi có yêu cầu của chủ đầu tư. Trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100% đúng chủng loại hàng hóa đó.</p> <p>- Nhà thầu có cam kết thực hiện bảo trì thiết bị, hàng hóa đã cung cấp trong thời gian <math>\geq 36</math> tháng kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, có mặt</p>	Đạt

	<p>để cung cấp dịch vụ trong vòng 48h kể từ khi nhận được yêu cầu bảo trì, bảo dưỡng định kỳ của Chủ đầu tư.</p> <p>- Nhà thầu phải có thuyết minh kế hoạch, quy trình cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hàng hóa bao gồm: Kế hoạch liên hệ, phối hợp với Chủ đầu tư, đơn vị sử dụng; Phương án tổ chức nhân sự của nhà thầu; Phương án chi tiết thực hiện công việc khi bảo hành, bảo trì đảm bảo ảnh hưởng ít nhất đến thời gian, công việc và quá trình sử dụng hàng hóa của đơn vị sử dụng.</p>	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.	Nhà thầu có cam kết trong thời gian $\geq 36$ tháng kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng nhà thầu có đầy đủ nhân sự, vật tư, phụ tùng thay thế để sửa chữa hàng hóa đã cung cấp, có mặt để cung cấp dịch vụ trong vòng 48h kể từ khi nhận được yêu cầu sửa chữa, thay thế phụ tùng đột xuất của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường.	Nhà thầu cam kết tất cả các hàng hoá có khả năng thích ứng về địa lý, môi trường của Việt Nam.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
6. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Có đề xuất thuyết minh hoặc bản vẽ minh họa đầy đủ biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường như sau: Biện pháp thu gom, lưu trữ, vận chuyển và xử lý phế thải; Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; Dừng cung cấp, lắp đặt thiết bị khi phát hiện nguy cơ xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường nghiêm trọng và có biện pháp khắc phục để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi tiếp tục cung cấp, lắp đặt hàng hóa; Phương án bồi thường thiệt hại do vi phạm về bảo vệ môi trường do mình gây ra. Đề xuất hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật, điều kiện hiện trường của gói thầu và quy định của pháp luật.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết đề xuất về: Thời gian giao hàng; Các dịch vụ sau bán hàng của nhà thầu có thể cung cấp. Đề xuất phù hợp với điều kiện của E-HSMT và phù hợp với các đề xuất kỹ thuật khác của nhà thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt

8. Tiến độ triển khai	Có bảng tiến độ triển khai chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Có đầy đủ thuyết minh biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp lắp đặt hàng hóa trong các trường hợp như sau: Huy động thêm nhân sự, làm thêm giờ; Cung cấp lắp đặt hàng hóa trong trường hợp mất điện, sự cố khác; Phối hợp với Chủ đầu tư và các bên liên quan trong trường hợp cần thực hiện biện pháp đẩy nhanh tiến độ. Biện pháp đảm bảo tiến độ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
9. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Nhà thầu có cam kết không bị đánh giá về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu và thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP kể từ ngày 01/01/2022 đến ngày có thời điểm đóng thầu.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không trung thực, bị đánh giá về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu và thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP kể từ ngày 01/01/2022 đến ngày có thời điểm đóng thầu.	Không đạt

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.